TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/DS-ST

Ngày 12/10/2017

V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhẫn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Thạch Rích**

2. Bà **Châu Thị Chúc**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lưu Thị Thúy Vy,** cán bộ Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Ngày 12 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 82/2017/TLST-DS ngày 21 tháng 7 năm 2017 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2017/QĐXX-ST ngày 07 tháng 9 năm 2017 và quyết định hoãn phiên tòa số 33/2017/QĐST-DS, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng T**;

Địa chỉ: Lầu 8, số 266, 268, đường N, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật ông **Phan Huy K** - Chức vụ Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phan Huy K là ông **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1975 - Chức vụ Giám đốc Ngân hàng T - Chi nhánh Sóc Trăng (Theo văn bản ủy quyền số 50 ngày 03/01/2017 của Tổng Giám đốc).

Người được ủy quyền của ông Nguyễn Tuấn A là ông **Nguyễn Huỳnh Phi L** - chức vụ Trưởng phòng Kiểm rủi ro (có mặt).

Địa chỉ: Số 30, đường Đ, Phường 2, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng (theo giấy ủy quyền số 658/2017/GUQ-CNST, ngày 06/9/2017).

Bị đơn: Ông **Võ Lê Minh T,** sinh năm 1984 (vắng mặt)

Trú tại: ấp T, xã N, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/6/2017 cũng như tại phiên tòa hôm nay, người được ủy quyền ông Nguyễn Huỳnh Phi L trình bày: Vào ngày 02/4/2015, Ngân hàng T - Chi nhánh Sóc Trăng, Phó giám đốc Thạnh Phú có ký với ông Võ Lê Minh T hợp đồng tín dụng vốn lãi chia đều số LD1509200113. Theo hợp đồng trên, Ngân hàng T - Chi nhánh Sóc Trăng có cho ông Võ Lê Minh T vay số tiền 50.000.000 đồng, với các Điều khoản thỏa thuận như sau:

- Thời giạn vay: 48 tháng
- Mục đích: Tiêu dùng
- Phương thức trả nợ: Vốn gốc được chia thành nhiều kỳ;
- Số kỳ trả nợ: 48 kỳ
- Kỳ hạn trả nợ: 01 tháng/1 lần
- Kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày: 31/5/2015
- Các kỳ trả nợ kế tiếp vào ngày cuối tháng dương lịch hàng tháng.
- Kỳ trả nợ cuối cùng sẽ dược trả vào ngày đáo hạn được quy định tại hợp đồng này.
- Số tiền trả mỗi kỳ: 1.416.000 đồng
- Số tiền trả kỳ cuối: 1.448.000 đồng.
- Lãi suất để tính số vốn và lãi định kỳ mà bên vay phải trả cho Ngân hàng T là 0,75%/tháng, tương đương với lãi suất thực tế của khoản cho vay được ấn định theo quy định tại hợp đồng này.
- Thời điểm trả hết nợ vay: 02/4/2019
- Dư nợ đến ngày 29/5/2017 là 32.303.000 đồng.

Căn cứ theo hợp đồng trên và qua quá trình giao dịch tính đến ngày 29/5/2017 thì ông Võ Lê Minh T đã vi phạm nghiêm trọng đến hợp đồng tín dụng để phát sinh nợ quá hạn, mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần cố gắng thương lượng, nhưng ông T vẫn không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Nay yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Lê Minh T có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng T số tiền là 35.641.463 đồng. Trong đó, vốn gốc là 32.303.000 đồng, lãi trong hạn là: 3.012.500 đồng (được tính từ ngày 30/9/2016 đến ngày 29/5/2017) và lãi quá hạn là: 325.963 đồng (được tính từ ngày 31/10/2016 đến ngày 29/5/2017). Ngân hàng vẫn tiếp tục tính lãi, kể từ ngày 29/5/2017 cho đến khi ông T trả hết nợ vay.

Đối với ông Võ Lê Minh T là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để cung cấp lời khai, tham gia phiên hòa giải, nhưng ông T đều vắng mặt không có lý do. Nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn T theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và các đương sự không thỏa thuận được việc giải quyết vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cở sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn khởi kiện ngày 09/6/2017 của Ngân hàng T - Chi nhánh Sóc Trăng về việc khởi kiện ông Võ Lê Minh T tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành để yêu cầu ông T trả tiền vay vốn và tiền lãi suất còn lại. Cho thấy, đây là loại kiện tranh chấp về hợp đồng dân sự mà cụ thể là tranh chấp hợp đồng tín dụng và Ngân hàng đã khởi kiện tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành nơi bị đơn là ông T cư trú nên vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo các Điều 26, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét về nội dung cho thấy: Theo hợp đồng số LD1509200113, ngày 02/4/2015, thể hiện Ngân hàng T - Chi Nhánh Sóc Trăng cho ông Võ Lê Minh T vay số tiền 50.000.000đ, mục đích sử dụng: Tiêu dùng cá nhân, lãi suất trong hạn 0,75%/tháng, theo thỏa thuận trong hợp đồng thì ông T có trách nhiệm thanh toán số tiền trả mỗi kỳ 1.416.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), số tiền trả kỳ cuối là 1.448.000 đồng (gồm cả gốc và lãi). Bắt đầu từ ngày 31/5/2017.

[3] Như vậy, giữa Ngân hàng T - Chi nhánh Sóc Trăng và ông Võ Lê Minh T có giao kết vay tiền 50.000.000đ. Đây là hợp đồng vay tài sản có lãi suất, các bên tiến hành giao kết hợp đồng trên nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, không trái pháp luật và đạo đức xã hội. Do đó, hợp đồng trên được pháp luật bảo vệ và buộc các bên phải thực hiện hợp đồng, theo đó bên Ngân hàng T (bên cho vay) đã thực hiện nghĩa vụ giao tài sản là tiền 50.000.000đ cho ông Võ Lê Minh T (bên nhận vay) đã nhận tiền vay nhưng không thực hiện nghĩa vụ trả đủ tiền cho Ngân hàng nên ông T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Do đó, cần buộc ông T phải trả cho Ngân hàng T tiền vốn còn lại 32.303.000đ và số tiền tổng lãi suất trong hạn, tính từ ngày 30/9/2016 đến ngày xét xử 12/10/2017 là 4.712.500 đồng và tổng lãi quá hạn, tính từ ngày 31/10/2016 đến ngày xét xử 12/10/2017 là 840.087 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là: 37.855.587 đồng theo quy định là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

* Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên không phải chịu án phí, được hoàn lại tiền tạm ứng án phí. Bị đơn ông Võ Lê Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 143, 146 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 theo quy định pháp luật.

* Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào các Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, các đương sự có quyền kháng cáo bản án này theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 278, 280 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463, 466, khoản 1 Điều 468, của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 95 Luật tổ chức tín dụng và Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Nhân hàng Nhà nước về việc ban hành quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng (đã được sửa đổi, bổ sung); khoản 2, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng T về việc đòi ông Võ Lê Minh T trả tiền vay và tiền lãi suất;

Buộc ông Võ Lê Minh T phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng T số tiền vốn vay: 32.303.000 đồng; số tiền tổng lãi trong hạn, tính từ ngày 30/9/2016 đến ngày xét xử 12/10/2017 là 4.712.500 đồng và số tiền tổng lãi quá hạn, tính từ ngày 31/10/2016 đến ngày xét xử 12/10/2017 là 840.087 đồng. Như vậy, ông Võ Lê Minh T phải trả cho Ngân Hàng T tổng cộng vốn và lãi là: 37.855.587 đồng.

Kể từ ngày 13/10/2017, ông Võ Lê Minh T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong các hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong các hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì lãi suất mà ông Võ Lê Minh T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng T cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hành T.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc ông Võ Lê Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch cụ thể: 37.855.587 đồng x 5% = 1.892.000 đồng (đã tính tròn số).

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín được nhận lại số tiền tạm ứng án phí 891.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng theo biên lai thu số 0006929, ngày 12/7/2017.

3/. Quyền kháng cáo bản án: Báo các đương sự biết có quyền làm đơn kháng án bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, đối với người vắng mặt được quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- TAND tỉnh ST;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Nguyễn Văn Nhẫn